

TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN- CÔNG TY CỔ PHẦN
SỐ 8 - BẠCH ĐẰNG - P. MINH KHAI - TP. HUNG YÊN

.....



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN – CTCP

Hưng Yên, tháng 03 năm 2016

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP

STT	Tài liệu	Ghi chú
1	Thông báo mời họp và Tài liệu họp	
2	Mẫu Giấy UQ	
3	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016	
5	Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2015	
6	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015	
7	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015	
8	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016	

Hung Yên, ngày 15 tháng 03 năm 2016

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP trân trọng thông báo và kính mời toàn thể quý cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** 8 h00 phút ngày 26/03/2016
- 2. Địa điểm:** Tại số 8 Bạch Đằng, Phường Minh Khai, Tỉnh Hưng Yên
- 3. Điều kiện dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty.
- 4. Nội dung đại hội:** Báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban Tổng giám đốc, báo cáo của Ban kiểm soát và một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 5. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự đại hội:**

Khi đến tham dự đại hội, Quý cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền vui lòng mang theo: Giấy CMTND hoặc hộ chiếu, Giấy uỷ quyền (nếu là người được uỷ quyền) để làm thủ tục tham dự đại hội.

(Tài liệu đại hội, nội dung chi tiết khác được gửi kèm Thông báo này và xem trên website: <http://hugaco.vn/>)

Điện thoại liên hệ: (0221) 3862214

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS, BTGD Cty;
- Đăng tải website công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Dương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ Tổ chức thực hiện ủy quyền:.....

.....
CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần phổ thông sở hữu :

(Bằng chữ:))

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ Tổ chức được ủy quyền:.....

.....
CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên được ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông của Bên ủy quyền theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP với toàn bộ số cổ phần đã được ghi tại văn bản này;

Bên được ủy quyền có trách nhiệm xuất trình văn bản này cùng CMTND/Hộ chiếu theo yêu cầu của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP và không được tái ủy quyền cho bên thứ ba;

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ thời điểm bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP;

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc nội dung văn bản và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

TT	CHƯƠNG TRÌNH
1	- Đón tiếp đại biểu
2	- Chào cờ - Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
3	- Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội
4	- Báo cáo thành phần đại biểu cổ đông
5	- Thông qua chương trình đại hội
6	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 - Phương hướng, giải pháp năm 2016
7	- Tham luận
8	- Giải đáp các kiến nghị
9	- Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty
10	- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty
11	- Công bố quyết định khen thưởng và trao thưởng:
12	- Lãnh đạo tập đoàn phát biểu
13	- Phát biểu, nhận nhiệm vụ
14	- Thông qua nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
15	- Bế mạc

HungYên, ngày 03 tháng 2 năm 2016

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam có những thuận lợi, khó khăn đã tác động đến ngành Dệt May Việt Nam. Nhưng Tổng công ty may Hưng Yên tiếp tục phấn đấu và đạt nhiều thắng lợi trên mọi mặt công tác từ sản xuất kinh doanh, xây dựng mối quan hệ lao động; công tác xã hội; các nhiệm vụ chính trị... Đồng thời hoàn thành tốt 7 mục tiêu chính mà Hội nghị người lao động năm 2015 đề ra.

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tế; Căn cứ xu hướng khách hàng, các hiệp định thương mại và các qui định mới của Luật BHXH sẽ được thực hiện từ năm 2016, Tổng công ty Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và đồng thời xây dựng phương hướng năm 2016 như sau:

PHẦN I TỔNG KẾT NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2015

I-THUẬN LỢI:

Năm 2015 là năm nhiều thuận lợi đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về thị trường: Sau 9 năm Việt nam gia nhập WTO và các hiệp định thương mại với Nhật Bản, EU, Mĩ, ASIAN - Hàn Quốc... đã tạo điều kiện đa dạng hoá thị trường, tạo ra nhiều cơ hội lựa chọn hơn cho các doanh nghiệp. Kinh tế Việt Nam và Thế giới đã có bước tăng trưởng.

- Tại Việt Nam, thể chế chính trị ổn định, Chính phủ đã có nhiều chính sách tích cực tác động đến nền kinh tế nên khách hàng đã tin tưởng, chuyển các đơn hàng từ các nước như Trung quốc, Philipin, Bangladesh... sang Việt Nam.

- Đối với Tổng công ty may Hưng Yên, Phát huy truyền thống 50 năm luôn đoàn kết, nhất trí vì mục tiêu chung là xây dựng doanh nghiệp theo hướng phát triển bền vững. Đặt yếu tố con người làm trọng tâm để chăm lo, bảo vệ. Đồng thời Doanh nghiệp đã nhận được sự giúp đỡ, ủng hộ của các cơ quan trong tỉnh, Tập đoàn dệt may Việt Nam và Công đoàn các cấp.

II-KHÓ KHĂN

- Tình hình chính trị – kinh tế thế giới vẫn còn biến động như khủng hoảng kinh tế, nợ công, xung đột, khủng bố, biến động tỷ giá. . . , đã ảnh hưởng đến ngành Dệt may nói chung và Tổng công ty may Hưng Yên nói riêng.

- Giá gia công giảm, các đơn hàng thiếu tính ổn định ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh, dẫn đến khó cải thiện, nâng cao mức sống của người lao động.

Tuy nhiên, với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và linh hoạt; với những kinh nghiệm đã tích lũy qua 50 năm phát triển, nhất là sự nhạy bén của Hội đồng quản trị và tập thể Ban lãnh đạo nên Tổng công ty đã vượt qua những khó khăn trong năm 2015, đạt được thành tích sản xuất kinh doanh với tỷ lệ tăng trưởng và hiệu quả cao trên tất cả các mặt công tác. Cụ thể như báo cáo kết quả SXKD sau đây:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN

I-Những chỉ tiêu cơ bản

1- Kết quả SX-KD

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh tỷ lệ với	
						1	2
1	Doanh thu	Tỷ Đồng	553	600	610	101,7	110,3
2	Thu nhập bình quân người/tháng	tr đ/th	7,00	7,20	7,40	103	106
3	Nộp ngân sách	Tỷ Đồng	18,78	18,5	19,5	105,4	103,8
4	Đầu tư	Tỷ Đồng	4,9	5,0	7,1	142	145
5	Lao động Bình quân	Người	2.280	2.150	2.155	100,2	95

2- Đánh giá chung các công ty con và công ty liên kết:

Với sự định hướng của HĐQT, sự cố gắng của các đ/c được cử đi làm lãnh đạo các công ty.

Các công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra trong năm 2015. Mức thu nhập từ 5,3 đến 9 triệu đồng/tháng.

Một số công ty còn khó khăn như Công ty CP may Xuất khẩu Ninh Bình 2, Công ty CP Châu Giang-Hung Yên, công ty CP may Sơn Động.

3- Mở rộng phát triển sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực:

Trong năm 2015, Tổng công ty tiếp tục đầu tư 7,1 tỷ để mua bổ sung thiết bị hiện đại, chuyên dùng và mở rộng sản xuất.

** Công tác đào tạo nguồn nhân lực:*

Tổng công ty may Hưng Yên xác định: muốn tăng được năng suất lao động thì phải nâng cao chất lượng lao động. Vì thế Tổng công ty đã đặc biệt chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, cả trước mắt và lâu dài:

Duy trì và phát triển trung tâm đào tạo. Năm 2015, Trung tâm đào tạo đã tuyển và đào tạo tại chỗ 525 lao động để bổ sung cho các chuyên may;

Liên Kết đào tạo 01 lớp nâng cao cho 30 thợ kỹ thuật; 02 lớp tổ trưởng sản xuất cho 100 người.

Cử 09 đ/c cán bộ nguồn đi học nâng cao về quản lý sản xuất do Tập đoàn tổ chức nhằm phục vụ chiến lược phát triển của Tổng công ty.

Cử 25 lượt cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do cấp trên tổ chức.

Tổng kinh phí để đầu tư cho công tác đào tạo năm 2015 là 1,5 tỷ

II -Kết quả các mặt công tác khác:

1- Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm:

- Tiếp tục duy trì và từng bước nâng cao áp dụng qui trình sản xuất Lean.
- Duy trì tổ cũ gá, các xí nghiệp động viên khích lệ toàn thể CBCNV tham gia làm gá dưỡng thông qua phong trào *Sáng kiến cải tiến kỹ thuật*. Kết quả: Toàn Tổng công ty đã có 134 sáng kiến mới được đưa vào áp dụng có hiệu quả trong sản xuất.

- Phát động phong trào học tập, nhân rộng điển hình tiên tiến trong sản xuất, các thao tác tiên tiến được phổ biến toàn công ty.

Để phát triển ổn định và bền vững, Tổng công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Từ sáng kiến và cải tiến kỹ thuật năng suất lao động của các bộ phận được *áp dụng tăng 50%*.

2- Nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động.

Với khẩu hiệu “Đời sống và thu nhập của người lao động là thước đo năng lực và đạo đức của người quản lý” vì vậy năm 2015 đời sống và thu nhập của người lao động tiếp tục được nâng cao. Cụ thể như sau:

- Duy trì mức ăn ca của công nhân ở mức 12.000đ/bữa .
- Mức thu nhập bình quân đạt 7,4 triệu đồng/người/tháng, tăng 6% so với năm 2014.
- Tiếp tục duy trì 77 căn hộ (40m²/căn) cho công nhân thuê với giá ưu đãi, 300.000đ/tháng, tạo chỗ ở ổn định cho trên 300 lao động.
- Đào tạo nghề miễn phí và cấp thêm tiền ăn 3 tháng cho lao động mới.
- Miễn phí tiền thuê nhà trọ 3 tháng cho công nhân mới vào làm việc.
- Phụ cấp tiền xăng xe cho mỗi lao động 5.000 đồng/người/ngày.
- Tham gia Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; mua bảo hiểm thân thể 24/24h cho 100% CBCNV.
- Khám sức khoẻ định kỳ cho toàn thể CBCNV Tổng công ty mỗi năm 2 lần. nhờ đó đã phát hiện và điều trị kịp thời cho CBCNV
- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đồng phục cho CBCNV với mức bình quân 300.000 đ/người/năm.
- Quan tâm tới sức khoẻ của người lao động tại nơi làm việc, tạo môi trường làm việc thoáng mát, sạch sẽ.
- Tổ chức tặng hoa và quà sinh nhật cho từng CBCNV theo từng ngày.
- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan, du lịch. Mức chi bình quân 1 triệu đồng/người, tổng chi cho thăm quan, nghỉ mát năm 2015 là 2,0 tỷ
- Tổ chức và quan tâm đến thể hệ mầm non của công ty, đã trang bị đầy đủ các tiện nghi phù hợp với tiêu chuẩn của ngành học mầm non để dạy và chăm sóc 410 trẻ từ 12 tháng tuổi trở lên. Con của CBCNV gửi tại nhà trẻ được phụ cấp 50% tiền ăn và học phí. Tổng mức phụ cấp cho các cháu năm học 2014-2015 là 1,6 tỷ đồng.

- Năm 2015, Tổng công ty thưởng cho 787 cháu là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập với tổng số tiền là 83 triệu đồng; Tổ chức vui tết Trung thu, tết thiếu nhi cho các cháu với tổng trị giá 194 triệu đồng.

3- Công tác An toàn Vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ:

Ban an toàn lao động của Tổng công ty hoạt động theo kế hoạch đã được xây dựng, thường xuyên tiến hành kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất. Qua đó phát hiện ra những nguy cơ, nguy hiểm tiềm ẩn để kịp thời đưa ra biện pháp xử lý, khắc phục.

Trang bị bảo hộ lao động theo đúng yêu cầu công việc và đúng đối tượng. 100% lao động mới được đào tạo về an toàn lao động. Trong năm 2015, Tổng công ty không có vụ mất an toàn nào xảy ra.

Nội qui, qui chế phòng chống cháy nổ được phổ biến thường xuyên đến người lao động 1 năm 2 lần. Trong năm 2015 không có vụ cháy nổ nào xảy ra.

4- Công tác xây dựng Đảng và các Đoàn thể:

Với vai trò Đảng lãnh đạo toàn diện, năm 2015, Ban chấp hành Đảng uỷ Tổng công ty đã tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, lãnh đạo bộ máy chính quyền và các đoàn thể phát huy tính tiên phong, gương mẫu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tập trung giáo dục chính trị tư tưởng, học tập nghị quyết của Đảng, tuyên truyền phổ biến chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước tới CBCNV thông qua hệ thống truyền thanh, qua các buổi học tập, quán triệt nghị quyết Trung ương, học nghị quyết của Đoàn TNCS HCM và Công đoàn Tổng công ty. Tiếp tục triển khai cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

- Năm 2015, kết nạp được 07 Đảng viên.

- Tập trung lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội đảng bộ Tổng công ty khóa 19 nhiệm kỳ 2015 – 2019, đồng thời tổ chức các hoạt động chào mừng Đại hội đảng các cấp.

5- Công tác an ninh quốc phòng và các hoạt động xã hội

Năm 2015, đại đội tự vệ Tổng công ty giữ vững danh hiệu “Quyết thắng”. Luôn đảm bảo công tác an ninh nội bộ, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp và của người lao động. Phối hợp, hợp đồng tác chiến với Công an thành phố và Công an phường sở tại để giữ gìn và đảm bảo an ninh trong công ty và khu vực .

Tuyển chọn 8 thanh niên đủ tiêu chuẩn nhập ngũ năm 2015, đảm bảo 100% quân số, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự tiếp tục được nhận lại làm việc tại Tổng công ty.

Tổng công ty luôn thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tiếp tục phụng dưỡng 1 Mẹ Việt nam anh hùng; tham gia xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ quỹ xoá đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt,...với tổng số tiền 1,52 tỷ đồng. Tiếp tục trợ cấp cho 61 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của tỉnh đến khi các cháu học hết PTTH.

6- Công tác thi đua khen thưởng

Năm 2015, Tổng công ty tiếp tục tổ chức hội thi tổ giỏi, phát động phong trào thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch, thi đua đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm thời gian làm việc.

Phát động phong trào tiết kiệm văn phòng phẩm, nguyên phụ liệu, tiết kiệm điện năng. Đoàn thanh niên và Công đoàn phát động thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.

Đây mạnh phong trào thi đua xây dựng người phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà. Năm 2015 có 200 chị đạt danh hiệu Phụ nữ hai giỏi cấp Tổng công ty và 520 chị đạt danh hiệu cấp đơn vị.

Tổ chức thành công Đại hội thi đua yêu nước giai đoạn 2011-2015.

Tổng kết phong trào thi đua năm 2015, Toàn Tổng công ty đã có:

- 114 người đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- 109 người đạt danh hiệu Người lao động giỏi cấp Tổng công ty.
- 760 người đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

Từ những thành tích trên, năm 2015, Tổng công ty may Hưng Yên đã được khen thưởng:

- Đảng bộ được xếp loại: Đảng bộ trong sạch vững mạnh có thành tích tiêu biểu, được Tỉnh ủy tặng Cờ.

- Cờ thi đua của Chính phủ.

- Cờ thi đua của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ **“Đã có thành tích xuất sắc trong công tác An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ từ năm 2013-2015”**

- Lượng tự vệ được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tặng giấy khen **“Có thành tích tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ huấn luyện năm 2011-2015”**.

- Giấy khen của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên **“có thành tích xuất sắc trong việc phối hợp thực hiện chính sách BHXH năm 2015”**.

- Danh hiệu **“Doanh nghiệp vì người lao động”** lần thứ hai năm 2015.

- Đoàn Thanh niên được Đoàn khối doanh nghiệp tỉnh tặng Giấy khen

- 01 đ/c được tặng Bằng khen của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- 01 đ/c được tặng Bằng lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- 24 tập thể, cá nhân được Công đoàn Dệt may Việt Nam tặng Bằng khen, trong đó 2 đ/c đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua **“Giỏi việc nước-Đảm việc nhà”** giai đoạn 2011-2015.

*** Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đang đề nghị:**

- Đề nghị cấp trên khen thưởng (Thủ tướng Chính Phủ, Bộ công thương, Tập đoàn, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen) cho 05 tập thể và 09 cá nhân.

*** Để chuẩn bị cho Đại lễ kỷ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty (19/5/1966-19/5/2016), Hội đồng thi đua Tổng công ty đã hoàn tất hồ sơ đề nghị tặng thưởng:**

- Huân chương lao động hạng nhất (Lần thứ 2) cho Tổng công ty

- Huân chương lao động hạng nhất cho Tổ chức Công đoàn Tổng công ty,

- 01 đ/c được đề nghị tặng thưởng danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua Toàn quốc”**.

- 01 đ/c được đề nghị tặng thưởng **“Huân chương lao động hạng nhất”**.

- 01 đ/c được đề nghị tặng thưởng **“Bằng khen của Thủ Tướng chính”**.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG, CÁC CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2016

I- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU:

A- Nhân định, đánh giá tình hình chung:

Thuận lợi:

- Một số luật: Đầu Tư sửa đổi, Doanh nghiệp sửa đổi ... đã được quốc hội thông qua, có hiệu lực từ năm 2015 sẽ tạo điều kiện để cởi trói cho doanh nghiệp phát triển.

- Chỉ số lạm phát, lãi suất vay ngân hàng năm 2015 đã giảm đáng kể và ổn định. Tỷ giá giữa đồng USD với đồng tiền Việt nam được điều hành linh hoạt và có tác dụng khuyến khích xuất khẩu.

- Môi trường kinh doanh của doanh nghiệp đã và đang được Chính phủ tích cực cải thiện, tạo điều kiện giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp;

- Nền kinh tế tại các nước là thị trường xuất khẩu chính của Tổng công ty đã phục hồi và tăng trưởng trong 2015 và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong những năm tiếp theo 2016.

- Nhiều hiệp định tự do thương mại với các nước trong các khu vực đã và sẽ được Chính Phủ Việt Nam ký kết. Mở ra nhiều cơ hội để các doanh nghiệp tăng thị phần ở các thị trường cũ như Hoa Kỳ, Châu Âu, Nhật Bản. Đồng thời mở thêm các thị trường mới như Nga, Úc, Hàn Quốc.

Khó khăn:

- Hai nước có tiềm năng xuất khẩu Dệt May lớn như Trung Quốc, Ấn Độ vẫn đang ưu tiên mở rộng thị trường xuất khẩu; vì thế sự cạnh tranh trên bình diện quốc tế sẽ tiếp tục là một thách thức không nhỏ, trong năm tới với ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng công ty chúng ta nói riêng.

- Nhiều tập đoàn Dệt May lớn của nước ngoài trong năm 2015 đã đầu tư cơ sở sản xuất mới vào Việt Nam với quy mô lớn, đầu tư đồng bộ từ khâu sợi -dệt- hoàn tất đến may để đón đầu các hiệp định thương mại mà Việt Nam ký với các nước. Điều này sẽ làm thị trường cạnh tranh khốc liệt hơn; và giá gia công khó giữ được như năm 2015.

- Mức tăng lương tối thiểu vùng năm 2016 thêm 12.8%, đồng thời việc áp dụng luật bảo hiểm xã hội sửa đổi có hiệu lực từ 01/01/2016 sẽ là một gánh nặng về chi phí tiền lương và chi phí đóng Bảo hiểm cho doanh nghiệp và người lao động.

- Việt Nam tham gia vào các hiệp định thương mại tự do với các nước, đó cũng là cơ hội và là thách thức mới với các doanh nghiệp khi phải cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài ngay trên sân nhà, phải đổi mới trong đầu tư cơ sở vật chất và vượt qua các rào cản để đáp ứng các yêu cầu mới khi tham gia hội nhập sâu, rộng. Bên cạnh đó, do ngành công nghiệp dệt và công nghiệp phụ trợ của Việt nam còn chưa phát triển tương xứng nên chúng ta vẫn rất khó khăn để tận dụng các cơ hội mà các hiệp định thương mại tự do và TPP đem lại trong thời gian tới.

Tuy sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2016; nhưng phát huy thắng lợi của những năm gần đây, nắm bắt, tận dụng cơ hội, khắc phục khó khăn; Tổng Công ty May Hưng Yên vẫn xây dựng một kế hoạch sản xuất kinh doanh và đời sống với quyết tâm cao nhất, :

B. Các mục tiêu chính

- 1 - Ổn định thị trường cũ, phát triển thị trường mới tiềm năng.
- 2 - Đào tạo và nâng cao kỹ năng, trình độ của đội ngũ nhân viên đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới, chuyển dần sang kinh doanh theo hình thức mua nguyên liệu, bán sản phẩm (FOB)
- 3 - Chuẩn bị tốt các điều kiện để đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng phát triển sản xuất, tăng năng suất lao động, giảm giờ làm thêm.
- 4 - Ổn định thu nhập và tăng cường chăm lo đời sống mọi mặt cho người lao động.
- 5 - Tăng cường công tác rèn luyện tác phong công nghiệp, giáo dục ý thức trách nhiệm công dân cho cán bộ, công nhân viên trong toàn tổng công ty.

C- Những chỉ tiêu cơ bản:

1- Chỉ tiêu sản xuất-kinh doanh:

- Tổng doanh thu bán hàng:	500 tỷ
Trong đó: Tổng công ty may Hưng Yên:	420 tỷ
Các công ty con:	80 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế:	60 tỷ
Trong đó: Tổng công ty may Hưng Yên:	50 tỷ
Các công ty con:	10 tỷ
- Nộp ngân sách:	20 tỷ
- Lao động bình quân trong năm:	
+ Tổng công ty may Hưng Yên:	2.150 người
+ Thu nhập bình quân/người/tháng:	7.000.000 đồng
+ Quỹ tiền lương được trích/Doanh thu:	60%

2-Đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư và phát triển:	65,00 tỷ
- Đầu tư đổi mới thiết bị và công nghệ :	5,00 tỷ
- Xây dựng nhà điều hành 5 tầng :	20,00 tỷ
- Đầu tư vốn cổ phần vào các công ty khác :	20,00 tỷ
- Xây nhà chung cư cho người lao động :	20,00 tỷ

(Từ quỹ phúc lợi)

Tăng năng lực sản xuất tại các công ty để mở rộng thêm 10-15 chuyên sản xuất; Kế hoạch sản xuất tăng từ 10-15%.

3- Đời sống:

+Tổng thu nhập của người lao động : :	7.000.000 Đ/tháng
Trong đó: -Tiền lương :	5.500.000 Đ/tháng
-T thu nhập khác :	1.500.000 Đ/tháng
Các ngày lễ chính (4 ngày) :	300.000 Đ/ngày
Các ngày Lễ khác :	200.000 Đ/ngày

(giỗ tổ Hùng vương, giỗ tổ ngành may, ...)

Tết Nguyên đán: Bình quân là 2 tháng lương

- Thăm quan nghỉ mát Bình quân : 1.000.000 đ/năm người
- Tiền ăn ca : 12.000 đ/bữa
- Đám cưới : 1.000.000 đ/người
- Đám tang : 1.000.000 đ/người + Vòng hoa
- Sinh nhật : 200.000 đ/người + Hoa
- Quà về hưu : 3 tháng lương + 1.000.000 đ/người
- Tiếp nhận con CBCNV từ 12 tháng tuổi trở lên vào nhà trẻ, phụ cấp 50% mức học phí và tiền ăn.

- Hỗ trợ tiền gửi trẻ : 100.000 đ/cháu/tháng

(cho người có con nhưng không gửi tại trường mầm non của công ty)

- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho lao động mới. 3 tháng đầu.

4- Công tác xã hội, đóng góp và hỗ trợ cộng đồng: 1,5 tỷ Đ

- Số tiền trên sẽ được huy động từ đóng góp của người lao động mỗi người 3 ngày lương/năm và các nguồn quỹ khác.

II- CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.

2. Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ sản xuất và quản lý mới vào hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.

3. Tiếp tục mở rộng sản xuất, tạo thêm việc làm ở các khu vực mới.

4. Đào tạo nâng cao trình độ mọi mặt cho người lao động.

5. Quan tâm xây dựng các tổ chức đoàn thể Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, ... Tạo điều kiện tốt nhất để người lao động tham gia đóng góp vào hoạt động của doanh nghiệp.

6. Phát động các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm.

7. Nâng cao thu nhập và đời sống mọi mặt cho người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, gắn kết mọi người trong công ty, qua đó phát huy được tiềm năng của mọi người.

8. Tập trung vào các đơn hàng mà doanh nghiệp có thể mạnh như Jacket, Blouse, Dress, ... đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, chất liệu. Nhờ đó đảm bảo đủ việc làm cho Tổng công ty với hiệu quả cao.

9. Tập trung vào những thị trường chính như USA, EU, đồng thời phát triển các thị trường tiềm năng để tận dụng các lợi thế mà các hiệp định thương mại giữa Việt Nam và các nước mang lại như Japan, Korea, đa dạng hóa thị trường.



Phạm Thị Phương Hoa



Số: 017BCBKS-MHY

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần;
- Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo kiểm toán năm 2015 của Tổng công ty được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Ban kiểm soát Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2016 với các nội dung chính như sau:

I. Về cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Cơ cấu tổ chức:

Ban kiểm soát Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó 01 trưởng ban và 02 thành viên.

2. Thuận lợi và khó khăn của Ban kiểm soát:

2.1. Thuận lợi:

Việc thông tin liên lạc giữa các thành viên trong Ban, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được duy trì thường xuyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trong Ban.

2.2. Khó khăn:

Các thành viên trong Ban kiểm soát đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015

Trong năm 2015, thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát của Tổng công ty đã thực hiện những công việc sau:

- Tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Tổng công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng các quy chế của Tổng công ty để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

- Thực hiện công tác kiểm tra chứng từ, kiểm tra báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty;

- Giám sát việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các chỉ thị Nghị quyết của cấp trên;

- Giữ mối liên lạc thường xuyên trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Tổng giám đốc;

- Trong năm 2015, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

II. Kết quả kiểm soát năm 2015:

1. Đánh giá về hoạt động của HĐQT:

Năm 2015, đã có sự thay đổi trong Hội đồng quản trị, cụ thể: Bổ nhiệm Bà Lương Thị Hữu và Ông Tạ Văn Tân vào Thành viên HĐQT Tổng Công ty nhiệm kỳ 2015-2019

Như vậy, HĐQT Tổng công ty gồm 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông thông qua. Năm 2015, các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên của HĐQT và Trưởng ban kiểm soát tham dự, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và phù hợp với điều lệ Tổng công ty;

HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chiến lược phát triển của Tổng công ty, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo điều lệ Tổng công ty và pháp luật.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2015, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT và đại hội cổ đông của Tổng Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

3900
TỔNG
HAY H
CÔNG
TỔNG

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đề xuất, kiến nghị và báo cáo HĐQT các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT; nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong quản lý và điều hành.

Ban Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ trong Ban để thực hiện công việc trong từng lĩnh vực cụ thể. Định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức các cuộc họp giao ban để tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong sản xuất, kiểm điểm, đánh giá công việc được giao của từng phòng ban, xí nghiệp, giải quyết những vướng mắc để nâng cao hiệu quả công việc. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

3. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2015

Theo số liệu báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt phát hành ngày 25/3/2016, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015 của Tổng công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % so với năm 2014
1	Sản lượng sx	SP	6,094,397	5,930,984	97.3
2	Doanh thu sx	USD	18,118,518	16,737,104	92.4
3	Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	471,441	475,407	100.8
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	84,328	92,458	109.6
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	70,888	78,899	111.3
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	0.15	0.17	
7	Lao động	Người	2,293	2,155	94
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7	7.4	105.7
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	65	30	
10	Đầu tư mua sắm thiết bị TSCĐ	Triệu đồng	4,765	5,442	114

4. Thẩm định Báo cáo Tài chính:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính và các chứng từ BKS được cung cấp, các báo cáo tài chính được Tổng công ty lập theo đúng mẫu biểu với một số chỉ tiêu kết quả như sau:

Stt	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ % so với 2014
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN					
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	393,210	448,763	114.1
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Triệu đồng	68,748	57,430	83.5
3	Hàng tồn kho	Triệu đồng	15,864	16,220	102.2
4	Tài sản cố định	Triệu đồng	41,303	38,494	93.2
4.1	Nguyên giá	Triệu đồng	118,274	121,635	102.8
4.2	Giá trị hao mòn lũy kế	Triệu đồng	(76,970)	(83,141)	108.0
5	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	393,210	448,763	114.1
6	Nợ phải trả ngắn hạn	Triệu đồng	173,521	198,740	114.5
7	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	219,689	250,023	113.8
7.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Triệu đồng	99,046	135,500	136.8
7.2	Lãi lũy kế	Triệu đồng	70,888	78,302	110.5
II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	496,831	509,986	102.6
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	84,328	92,458	109.6
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	70,888	78,899	111.3

III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2016:

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2016 như sau:

1. Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư, quản lý vốn, tài sản,... của Tổng công ty.
2. Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Tổng công ty về: tình hình tài chính, SXKD, thực hiện các dự án đầu tư, công tác quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương, thưởng, các chế độ khác liên quan đến Tổng công ty và người lao động,...
3. Thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty.
4. Kiểm tra định kỳ và đột xuất các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
5. Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

6. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, xí nghiệp trong Tổng công ty.
 7. Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ công tác của BKS trong năm 2016 trình quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty May Hưng yên - Công ty CP.
- Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, VT;

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Lý



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2016 - TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN

SỐ LIỆU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT - CN HÀI PHÒNG

I/- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2015:

1. Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2015 của Tổng Công ty:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ %
Doanh thu gia công CM	USD	17,000,000	16,737,104	98%
Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	450,000	475,407	106%
<i>Trong đó:</i>				
- Xuất khẩu	Triệu đồng		462,396	
- Nội địa	Triệu đồng		13,011	
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	65,000	92,353	142%
<i>Trong đó:</i>				
- Lợi nhuận từ SX	Triệu đồng		50,618	
- Từ cổ tức nhận về	Triệu đồng		21,666	
- Từ tiền gửi	Triệu đồng		8,061	
- Hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính	Triệu đồng		7,154	
- Thu nhập khác	Triệu đồng		4,854	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng		78,817	
Nộp ngân sách:	Triệu đồng	15,000	18,759	125%
<i>Trong đó:</i>				
- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	Triệu đồng		13,683	
- Thuế GTGT	Triệu đồng		1,431	
- Thuế đất	Triệu đồng		516	
- Thuế Thu nhập cá nhân	Triệu đồng		3,129	
Lao động:	Người			
- Trong danh sách	Người			
- Làm việc BQ/tháng	Người	2,150	2,155	100,2%
Thu nhập bình quân:	Đồng	7,000,000	7,425,000	106%

- Thu nhập từ tiền lương	Đồng		6,540,000	
- Thu nhập khác	Đồng		885,000	
Đầu tư trong năm:	Triệu đồng	23,000	7,917	34%
- Mua sắm thiết bị mới	Triệu đồng	5,000	7,917	
- Xây dựng cơ bản	Triệu đồng	18,000	-	
Hỗ trợ người lao động, ủng hộ cộng đồng:	Triệu đồng		2,066	
- Hỗ trợ người lao động	Triệu đồng		1,645	
- Ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		421	

2. Tài sản cố định hữu hình:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Nguyên giá TSCĐ	Triệu đồng	118,274	5,442	2,081	121,635
Khấu hao	Triệu đồng	76,970	5,252	2,081	80,141
Giá trị còn lại TSCĐ	Triệu đồng	41,303			38,494

Ghi chú: Nguyên giá của TSCĐ đã hết khấu hao còn sử dụng tại ngày 31/12/2015 là: 50,1 tỷ đồng

3. Báo cáo tổng vốn đầu tư ra ngoài các công ty và lợi nhuận thực hiện:

Stt	Tên Công ty	Tỷ lệ năm giữ	Đầu tư theo vốn ban đầu	Cổ tức 2014 ghi nhận 2015	Cổ tức 2015 ghi nhận 2016
1	Công ty Cổ phần Tiên Hưng	42.7%	10,965	13,770	12,622
2	Công ty Cổ phần Phú Hưng	51.4%	11,000	2,750	2,040
3	Công ty Cổ phần May Hưng Việt	10.1%	1,250	1,000	400
4	Công ty Cổ phần Bảo Hưng	19.4%	5,800	2,320	2,436
5	Công ty CP May và DV Hưng Long	1.1%	204	552	552
6	Công ty CP XK May Ninh Bình	42.5%	16,198	1,275	1,912
7	Công ty Cổ phần May Sơn Động	78.4%	19,600	-	1,176
8	Công ty CP May Châu Giang - Hưng Yên	36.0%	9,000	-	720
9	Công ty CP XK May Ninh Bình II	30.0%	9,000	-	-
10	Công ty Cổ phần SX - XNK Dệt May	5.2%	2,477	-	-
11	Công ty CP May Việt Ý - Hưng Yên	88.2%	6,000	-	-
	Tổng:		91,494	21,667	21,858

Ghi chú: Trong năm 2015, Tổng công ty có rút vốn ở Công ty CP Thực phẩm Việt ý để đầu tư vào Công ty CP May Việt ý - Hưng Yên.

4. Vốn điều lệ và các nguồn vốn quỹ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	Triệu đồng	99,046	36,454	-	135,500
- Tăng bằng tiền	Triệu đồng		4,759		
- Tăng từ thặng dư vốn	Triệu đồng		9,208		
- Tăng do trả cổ tức bằng cổ phiếu	Triệu đồng		22,487		
Thặng dư vốn cổ phần	Triệu đồng	9,208	4,759	9,208	4,759
Quỹ Đầu tư phát triển	Triệu đồng	31,070	-	-	31,070
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	52,307	26,994	11,791	67,510
'- Trích cổ tức năm 2014	Triệu đồng		24,800		
'- Thu các khoản khác	Triệu đồng		2,194		
- Chi trong năm	Triệu đồng			11,791	
Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu đồng	80,365	78,817	80,570	78,612
- Lãi năm 2015	Triệu đồng		78,817		
- Phân bổ các quỹ + thưởng 2014	Triệu đồng			24,800	
'- Trả cổ tức bằng tiền	Triệu đồng			32,685	
'- Trả cổ tức bằng cp	Triệu đồng			22,487	
- Chi lương HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành	Triệu đồng			598	

Ghi chú: Theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 quy định: "Doanh nghiệp không tiếp tục trích Quỹ dự phòng tài chính. Chủ doanh nghiệp ra quyết định chuyển số dư Quỹ dự phòng tài chính vào Quỹ đầu tư phát triển". Vì vậy trong năm 2015, Tổng công ty không còn Quỹ dự phòng tài chính"

II/- PHƯƠNG HƯỚNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2016 TẠI CÔNG TY ME:

1. Kế hoạch SXKD:

- Doanh thu sản xuất: 14.000.000 USD - phấn đấu đạt: 14.500.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ: 420 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ: 10 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế phấn đấu đạt: 55 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách nhà nước: 20 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 20% - phấn đấu: 25%

2. Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 2.150 người

- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%
- Thu nhập bình quân người lao động: 7.000.000 đồng.

3. Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

4. Kế hoạch tổng đầu tư năm 2016:

• **Đầu tư tại Tổng công ty:**

- Đầu tư đổi mới thiết bị: 05 tỷ đồng
- Xây dựng nhà điều hành 5 tầng: 20 tỷ đồng
- Góp vốn đầu tư xây dựng mở nhà máy mới tại Khu công nghiệp Đồng Tu, thị trấn Hưng Hà - tỉnh Thái Bình.
- Trích quỹ phúc lợi đầu tư nhà chung cư An Phú Hưng: 20 tỷ đồng
- Từng bước triển khai đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất FOB và ODM.

• **Tại các Công ty thành viên :**

- Hoàn thiện đầu tư xây dựng mới, tăng năng lực sản xuất tại các Công ty con để mở rộng thêm 10 -15 chuyên sản xuất. Kế hoạch sản xuất tăng từ 10 - 15%.

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT

1/ Thông qua phương án phân chia lợi nhuận:

Dự kiến trả cổ tức năm 2015 là 30% và phân bổ theo Điều lệ như sau:

- Tổng Lợi nhuận chưa phân phối là: 78.612.570.059 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận là: 77.225.000.000 đồng

Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 7.860.000.000 đồng

+ Quỹ phúc lợi 10%: 7.860.000.000 đồng

+ Quỹ đầu tư phát triển 20%: 15.720.000.000 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 30%: 40.650.000.000 đồng

+ Chi thù lao HĐQT, BKS 3%: 2.770.000.000 đồng

+ Trích thưởng hoàn thành kế hoạch 3%: 2.365.000.000 đồng

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2015 là: 1.387.570.059 đồng

2/ Phương hướng SXKD và đầu tư năm 2016:

- Doanh thu sản xuất gia công: 14.000.000 USD

+ Phấn đấu đạt: 14.500.000 USD

- Doanh thu tiêu thụ: 500 tỷ đồng

+ Trong đó Công ty mẹ Hưng Yên: 420 tỷ đồng

- Lãi trước thuế: 60 tỷ đồng

+ Trong đó Công ty mẹ Hưng Yên: Giao thông qua Đại hội là: 45 tỷ đồng

Phấn đấu đạt: 55 tỷ đồng

- Trả cổ tức: 20% - Phấn đấu 25%

***/- Đầu tư năm 2016 - Tại Công ty mẹ**

+ Đầu tư đổi mới thiết bị: 05 tỷ đồng

+ Xây dựng nhà văn phòng mới: 20 tỷ đồng

+ Góp vốn đầu tư xây dựng nhà máy mới tại Khu công nghiệp Đồng Tu, thị trấn Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

+ Trích quỹ phúc lợi đầu tư nhà chung cư An Phú Hưng: 20 tỷ đồng

***/- Lao động và thu nhập:**

- Lao động bình quân làm việc: 2.150 người

- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%
- Thu nhập bình quân người lao động: 7.000.000 đồng/tháng/người

***/- Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:**

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

Ghi chú: Các vấn đề khác không có gì thay đổi đã được thông qua tại các kỳ đại hội trước thực hiện như cũ.

TM. Hội đồng quản trị
Tổng Công ty May Hưng Yên



Nguyễn Xuân Dương



TỔNG CÔNG TY MAY HÙNG YÊN - CÔNG TY CỔ PHẦN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Tháng 3 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
1	2	3	4	5
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		267.816.722.224	220.042.645.715
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		51.432.317.877	34.498.335.418
1. Tiền	111	5	32.907.545.681	6.873.957.572
2. Các khoản tương đương tiền	112		18.524.772.196	27.624.377.846
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		138.841.192.695	97.000.000.000
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.1	138.841.192.695	97.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		57.430.032.528	68.748.233.436
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	41.104.168.100	52.341.417.557
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.484.805.405	1.476.850.000
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	6.2	6.000.000.000	6.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	10.036.380.600	10.125.287.456
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(1.195.321.577)	(1.195.321.577)
IV. Hàng tồn kho	140		16.220.382.234	15.864.340.662
1. Hàng tồn kho	141	11	16.220.382.234	15.864.340.662
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.892.796.890	3.931.736.199
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.892.796.890	3.931.736.199
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		180.946.846.372	173.167.646.650
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		45.000.000.000	40.000.000.000
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	6.3	45.000.000.000	40.000.000.000
II. Tài sản cố định	220		38.494.206.100	41.303.377.716
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	38.494.206.100	41.303.377.716
- Nguyên giá	222		121.635.539.054	118.274.185.225
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(83.141.332.954)	(76.970.807.509)
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		95.044.394.000	84.459.762.421
1. Đầu tư vào công ty con	251	6.4	35.800.000.000	46.798.400.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	6.4	49.513.400.000	36.215.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6.4	9.730.994.000	8.600.994.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	(7.154.631.579)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		2.408.246.272	7.404.506.513
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	2.408.246.272	7.404.506.513
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		448.763.568.596	393.210.292.365

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 43 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
1	2	3	4	5
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		198.740.099.772	173.521.046.037
I. Nợ ngắn hạn	310		198.740.099.772	173.521.046.037
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	25.588.204.810	30.898.441.795
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.158.404.622	1.936.446.334
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	13.275.005.529	13.764.430.331
4. Phải trả người lao động	314		62.021.716.416	58.682.218.830
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	228.675.120	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	15.434.578.810	10.588.072.251
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17	13.524.000.000	5.344.375.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		67.509.514.465	52.307.061.496
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		250.023.468.824	219.689.246.328
I. Vốn chủ sở hữu	410	20	250.023.468.824	219.689.246.328
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	20	135.500.000.000	99.046.400.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	20.a	135.500.000.000	99.046.400.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	20	4.758.750.000	9.208.400.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	20	31.069.633.934	31.069.633.934
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	20.b	78.695.084.890	80.364.812.394
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		393.050.423	9.476.331.134
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		78.302.034.467	70.888.481.260
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		448.763.568.596	393.210.292.365

Người lập biểu



Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng



Trần Thị Hường

Hưng Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2016
Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2015

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	21	475.407.832.786	471.441.522.474
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	21	475.407.832.786	471.441.522.474
4. Giá vốn hàng bán	11	22	288.644.775.336	298.902.988.110
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		186.763.057.450	172.538.534.364
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	33.764.800.344	23.822.560.463
7. Chi phí tài chính	22	24	(5.837.945.964)	(4.498.969.458)
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		258.884.938	615.467.804
8. Chi phí bán hàng	25	25.1	65.016.211.814	63.876.780.646
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25.2	69.472.258.979	54.055.732.549
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		91.877.332.965	82.927.551.090
11. Thu nhập khác	31	26	815.777.148	1.568.584.743
12. Chi phí khác	32	27	234.408.579	167.253.226
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		581.368.569	1.401.331.517
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		92.458.701.534	84.328.882.607
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	13.559.100.038	13.440.401.347
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		78.899.601.496	70.888.481.260
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	6.157	4.704

Người lập biểu

Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng

Trần Thị Hương

Hưng Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2015

Mẫu số B03 - DN
Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015
1	2	3	4
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01		92.458.701.534
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		8.026.719.438
- Các khoản dự phòng	03	24	(7.154.631.579)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		81.396.917
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(29.776.120.312)
- Chi phí lãi vay	06	24	258.884.938
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		63.894.950.936
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		11.579.205.389
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(356.041.572)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(2.818.129.573)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		4.996.260.241
- Tiền lãi vay đã trả	14		(258.884.938)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	15	(13.681.684.699)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		2.194.050.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(12.164.339.591)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		53.385.386.193
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(5.014.682.262)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		83.181.818
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(153.841.192.695)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		107.000.000.000
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		884.675.788
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		29.515.749.741
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(21.372.267.610)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		9.517.500.000
3. Tiền thu từ đi vay	33		46.102.422.880
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(37.988.797.880)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	20.b	(32.685.312.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(15.054.187.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		16.958.931.583
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		34.498.335.418
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(24.949.124)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70		51.432.317.877

Người lập biểu

Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng

Trần Thị Hương

Hưng Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa



Hung Yên, ngày 26 tháng 3 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY MAY HÙNG YÊN – CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty may Hùng Yên – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty May Hùng Yên.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015; Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát; Phương án phân phối lợi nhuận.

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau :

*/ Kết quả SXKD năm 2015:

- Doanh thu sản xuất : 16,737,104 USD.
- Doanh thu tiêu thụ : 475.407.832.786 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 92.458.701.534 đồng.
- Thuế TNDN : 13.559.100.038 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 78.899.601.496 đồng.

*/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ :

- Tổng lợi chưa nhuận phân phối là: **78.695.084.890 đồng.**
- Trong đó :
 - + Lợi nhuận còn lại 2014: 393.050.423 đồng.
 - + Lợi nhuận năm 2015: 78.302.034.467 đồng
- Dự kiến tổng phân phối lợi nhuận là: **77.225.000.000 đồng.**
- Trong đó:
 - + Quỹ khen thưởng 10%: 7.860.000.000 đồng
 - + Quỹ phúc lợi 10%: 7.860.000.000 đồng.
 - + Quỹ đầu tư phát triển 20%: 15.720.000.000 đồng
 - + Dự kiến trả cổ tức 30%: 40.650.000.000 đồng
 - + Thuởng hoàn thành kế hoạch: 5.135.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2015: **1.470.084.890 đồng.**

Điều 2: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 với các nội dung chính sau :

- Doanh thu sản xuất gia công: 14.000.000 USD, phần đầu đạt: 14.500.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ : 500 tỷ đồng.
 - + Trong đó Công ty mẹ Hưng Yên: 420 tỷ đồng.
- Lãi trước thuế : 60 tỷ đồng.
 - + Trong đó Công ty mẹ Hưng Yên: *Giao thông qua Đại hội là: 45 tỷ đồng*
Phần đầu đạt : 55 tỷ đồng
- Trả cổ tức : 20% - Phần đầu: 25%
- Đầu tư năm 2016 - Tại Công ty mẹ
 - + Đầu tư đổi mới thiết bị : 5 -10 tỷ đồng.
 - + Xây dựng nhà văn phòng mới : 20 tỷ đồng.
 - + Góp vốn đầu tư xây dựng nhà máy mới tại khu công nghiệp Đồng Tu, thị trấn Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
 - + Trích quỹ phúc lợi đầu tư nhà chung cư An Phú Hưng: 20 tỷ đồng.

Điều 3 : Phê duyệt mức quyết toán thù lao HĐQT, BKS và khen thưởng.

- Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm ; Mức hưởng thù lao của từng thành viên sẽ do HĐQT quyết định nhưng cao nhất không quá 3 lần mức thu nhập BQ của người lao động trong công ty và không thấp hơn mức thu nhập BQ trong công ty.
 - + Tổng mức chi thù lao HĐQT, BKS trong năm 2015: 2.770.000.000 đồng
 - + Số đã tạm chi trong năm 2015: 1.591.200.000 đồng
 - + Số còn được chi : 1.178.800.000 đồng
- Phân khen thưởng hoàn thành kế hoạch SXKD cho HĐQT, Ban kiểm soát giao cho Ban điều hành xem xét và trình HĐQT.

Điều 4 : Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này được đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Các ông bà thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và toàn thể cổ đông của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng của mình phù hợp với qui định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Dương